

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Bản án số: 41/2025/HS-ST

Ngày: 11-3-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Ông Nguyễn Quốc Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Khâm Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng N, sinh năm 2005, tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Nhà T, khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Châu Thị M.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2024 đến ngày 01/7/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn N1, ông Trần Bảo T1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng Nghĩa là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/5/2024, N mượn điện thoại của người không rõ nhân thân, lai lịch (N thường gọi là Cô H) quen biết ngoài xã hội để gọi cho bạn thì người này đồng ý. Sau đó, N gọi điện thoại cho người tên H1 (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua

1.500.000 đồng ma túy đá thì H1 đồng ý và hẹn N đến gần khu vực ngã tư Nhà T thuộc khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để lấy ma túy. Sau khi gọi cho H1 xong, N xóa số điện thoại rồi trả điện thoại cho Cô H. Tiếp đó, N thuê xe Grab chở đi từ phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương đến gần khu vực ngã tư Nhà thờ thuộc khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để gặp H1 mua ma túy. Khi đến nơi N đi bộ một đoạn khoảng 30 mét hướng về Ủy ban nhân dân phường T thì gặp H1 đang ngồi trên xe ô tô màu trắng (không rõ biển số). Lúc này, N đưa cho H1 số tiền 1.500.000 đồng thì H1 đưa cho N một gói nylon hàn kín hai đầu có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy. Sau khi mua được ma túy N bỏ trong ngăn kéo ba lô màu đen N mang rồi đi bộ ra ngã tư, sau đó N thuê anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1993 chạy xe G chở về phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 23 giờ 25 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường ĐT 746 thuộc tổ E, khu phố T, phường T, thành phố T thì N bị tổ tuần tra Công an phường T ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra phát hiện trong ba lô màu đen của N có 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu có chứa chất tinh thể màu trắng, lúc này N khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng. Lực lượng Công an phường T đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa N về trụ sở Công an làm việc. Công an phường T đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Công an tỉnh B) để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) gói nylon hàn kín hai đầu có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (Một) balo vải màu đen có ghi dòng chữ adidas.

Tại Bản kết luận giám định số 2164/KL-KTHS(MT) ngày 09/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận tinh thể màu thu giữ của Nguyễn Trọng N gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng 5,0414 gam.

Cáo trạng số: 70/CT-VKS.TU ngày 17/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N mức hình phạt từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư được niêm phong có ký hiệu 2164/PC09, bên trong chứa Methamphetamine ma túy còn lại sau giám định theo Bản kết luận giám định số 2164/KL-KTHS(MT) ngày 09/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh B; 01 (Một) balo vải màu đen có ghi chữ adidas.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố là đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, không tranh luận đối với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về lại xã hội làm lại cuộc đời, trở thành công dân tốt để chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 25 phút ngày 01/5/2024, trên đoạn đường ĐT 746 thuộc tổ E, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo N có hành vi cất giấu trong ba lô ma túy loại Methamphetamine có khối lượng/trọng lượng 5,0414 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh, bình thường của con người. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên. Do đó cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo hiện nay đang bị bệnh suy thận, suy tim, viêm phổi và đang trong quá trình điều trị bệnh là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định trong 01 (Một) bì thư được niêm phong có ký hiệu 2164/PC09, bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine theo Bản kết luận giám định số 2164/KL-KTHS(MT) ngày 09/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh B là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 (Một) balo vải màu đen có ghi dòng chữ adidas là tài sản của bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với đối tượng tên H1 bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2024 đến ngày 01/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong 01 (Một) bì thư được niêm phong có ký hiệu 2164/PC09, bên trong chứa Methamphetamine ma túy còn lại sau giám định theo Bản kết luận giám định số 2164/KL-KTHS(MT) ngày 09/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh B; 01 (Một) balo vải màu đen có ghi dòng chữ adidas.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/02/2025).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Tân Uyên;
- Chi cục THADS TP. Tân Uyên;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cảnh Khang